TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 86/2022/QĐST - DS	*Giồng Trôm, ngày 25 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 332/2022/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *N đơn:* Bà **Tống Thị T**, sinh năm 1962.

ĐKTT: Số 1 - KTC - phường B, quận BT, thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên hệ: Số 2 ấp C, xã M, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Ông **Bành Thanh N**, sinh năm: 1973.

Bà **Thôi Thu H**, sinh năm: 1976.

Cùng địa chỉ: ấp 4, xã BT, huyện GT, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Bành Thanh N và bà Thôi Thu H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Tống Thị T số tiền nợ là 3.145.000.000 (Ba tỷ một trăm bốn mươi lăm triệu) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. 2 Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Tống Thị T là người cao tuổi và có đơn yêu cầu nên được miễn án phí.

Bà Tống Thị T tự nguyện chịu án phí thay cho ông Bành Thanh N, bà Thôi Thu H nên buộc bà Tống Thị T phải nộp số tiền là 23.725.000 *(Hai mươi ba triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn)* đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Ngọc Ánh